

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2020/HS - ST
Ngày 19 – 6 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Xuân Giao
Bà Nguyễn Thị Tạc

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mười Hiền – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2020 tại Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2020/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thoại T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: C;

Sinh ngày 16 tháng 12 năm 1988; Tại: Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 2, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường;

Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông: Bùi Văn T (Đã chết); Con bà: Bùi Thị V, sinh năm: 1962, trú tại thôn 2, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Bùi Thị Thanh T, sinh năm: 1989; Bị cáo có 01 con, sinh năm: 2015. Hiện đều trú tại thôn 2, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án: 01; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07, 08, 09/11/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 02 năm tù giam, về tội Đánh bạc (Bản án số 263/2017/HSST), ngày 19/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống.

Ngày 23/12/2019 có hành vi đánh bạc. Ngày 18/3/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Phi B – Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, thành phố B, Đắk Lắk – Vắng mặt.

+ Ông Bùi Thanh T – Sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn 2, xã H, thành phố B, Đắk Lắk – Vắng mặt.
+ Ông Dương Văn T – Sinh năm 1988
Địa chỉ: Thôn 2, xã H, thành phố B, Đắk Lắk – Vắng mặt.
+ Ông Đỗ Văn D – Sinh năm 1992
Địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện T1, Quảng Nam – Vắng mặt.
+ Ông Phạm Ngọc Không L – Sinh năm 1977
Địa chỉ: Buôn A, phường E, thành phố B, Đắk Lắk – Vắng mặt.
+ Ông Bùi Hoàng K – Sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn 8, xã H, thành phố B, Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 12 năm 2019, lực lượng Công an xã E1, thành phố B tuần tra phát hiện và lập biên bản 05 đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền tại chòi tạm nằm trong khu vực công trình xây dựng nhà nuôi chim yến, tại thôn C, xã E1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (thuộc sở hữu của ông Phạm Ngọc Không L, sinh năm 1977, trú tại: Buôn A, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk). Quá trình điều tra, xác định: Vào khoảng tháng 10 năm 2019, ông Phạm Ngọc Không L có thuê ông Bùi Hoàng K (chủ thầu xây dựng), sinh năm 1978, trú tại: Thôn 8, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xây dựng nhà nuôi chim yến trong khu đất trống thuộc quyền sử dụng của ông L, tại thôn C, xã E1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình xây dựng công trình, ông K có thuê Nguyễn Phi B, sinh năm 1989, trú tại: Thôn 2, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Đỗ Văn D, sinh năm 1992, trú tại: Thôn 6, xã T, huyện T1, tỉnh Quảng Nam; Dương Văn T, sinh năm 1988, trú tại: Ấp 7, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và một nam giới tên L (Chưa rõ nhân thân lai lịch) làm phụ hồ. Đồng thời, trong khu đất xây dựng nhà nuôi chim Yến, ông K cùng thợ dựng một chòi tạm để làm nơi cho thợ nghỉ ngơi và ngủ lại qua đêm. Vào khoảng 17 giờ ngày 23 tháng 12 năm 2019, sau khi hết giờ làm tại công trình, thì ông K đi về nhà tại thôn 8, xã H, thành phố B. Lúc này, còn B gọi thêm hai người bạn là Bùi Thanh T, sinh năm 1989, trú tại: Thôn 2, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và Bùi Thoại T rồi cùng D, T và L đi đến đường Y, thành phố B nhậu. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm đi về lại chòi tạm trong khu vực xây dựng trên. Tại đây, Bùi Thoại T (Đã có tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích) cùng Nguyễn Phi B, Bùi Thanh T, Đỗ Văn D, Dương Văn T và L rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa dạng chẵn, lẻ được thua bằng tiền, rồi L đã cắt 04 con vị hình tròn có hai mặt khác nhau gọi là sấp và ngửa từ các lá bài Tây (loại bài 52 lá) và sử dụng chén, đĩa có sẵn trong chòi để làm dụng cụ đánh bạc. Trong khi Bùi Thoại T cùng Nguyễn Phi B, Bùi Thanh T, Đỗ Văn D, Dương Văn T và L đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an xã E1 phát hiện lập biên bản, riêng đối tượng L chạy thoát.

Tang vật thu giữ gồm:

+ Trên chiếu bạc: Số tiền 840.000 đồng (Tám trăm bốn mươi ngàn đồng); 04 con vị được cắt ra từ lá bài Tây; 01 đĩa nhựa màu trắng có hoa văn; 01 chén sứ màu trắng; 01 bộ bài tây 51 lá bài.

+ Trên người: Bị cáo Bùi Thoại T số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng); Bùi Thanh T: Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng); Dương Văn T: Số tiền 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi ngàn đồng).

Hình thức đánh bạc “Xóc đĩa” như sau: Những người tham gia chơi đánh bạc sẽ có một người đứng ra làm cái, người này sẽ đặt 04 con vị trên 01 cái đĩa, đẩy bằng 01 cái chén, sau đó xóc nhiều lần để các con vị chuyển động ngẫu nhiên ra các kết quả chẵn hoặc lẻ. Kết quả chẵn khi 04 con vị xuất hiện các trường hợp: 04 mặt sấp hoặc 04 mặt ngửa hoặc 02 mặt sấp và 02 mặt ngửa. Kết quả lẻ khi 04 con vị xuất hiện các trường hợp: 03 con vị mặt sấp và 01 con vị mặt ngửa hoặc 01 con vị mặt sấp và 03 con vị mặt ngửa. Khi người làm cái xóc xong thì đặt chén đĩa xuống chiếu bạc để những người tham gia đánh bạc đặt tiền cược, trong đó quy ước đặt tiền cược bên tay phải người làm cái là chẵn và bên tay trái người làm cái là lẻ. Cách thức thắng thua như sau: Người làm cái có thể trực tiếp thắng thua với các con bạc toàn bộ số tiền mà các con bạc đã đặt cược trên chiếu bạc, hoặc người làm cái nhận thắng thua một phần tiền cược trên chiếu bạc và số tiền còn lại trên chiếu bạc thì các con bạc trực tiếp thắng thua với nhau.

Bị cáo Bùi Thoại T khai: Vào khoảng 19 giờ ngày 23 tháng 12 năm 2019, sau khi đi nhậu xong thì bị cáo T cùng Nguyễn Phi B, Dương Văn T, Đỗ Văn D và L (chưa rõ nhân thân lai lịch) rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền tại chòi tạm trong công trình xây dựng nhà nuôi chim yến thuộc thôn C, xã E1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình đánh bạc, ban đầu B xóc cái cho các đối tượng trên đặt cược, B xóc cái được hai ván, thì chuyển cho L cầm cái và B sử dụng số tiền 40.000 đồng để đặt cược. Sau đó, B thua hết tiền, nên không chơi nữa và nằm ngủ tại chòi. T sử dụng số tiền 500.000 đồng để tham gia đánh bạc, trong lúc chơi, T đưa cho Bùi Thanh T số tiền 50.000 đồng và T sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T thua số tiền 300.000 đồng, thì bị lực lượng Công an xã E1 phát hiện, tạm giữ trên người T số tiền 200.000 đồng, là tiền T dùng để đánh bạc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo Bùi Thoại T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 170/CT-VKSND TP.BMT ngày 02/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Bùi Thoại T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thoại T khai nhận hành vi phạm tội đúng như đã khai nhận tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với nội dung truy tố tại bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thoại T và giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 170/CT-VKSND TP.BMT ngày

02/6/2020. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thoại T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự
+ Xử phạt bị cáo Bùi Thoại T từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

***Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

+ Đối với số tiền 840.000 đồng (Tám trăm bốn mươi ngàn đồng) thu tại sông bạc và số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) thu trên người của bị cáo Bùi Thoại T, đây là số tiền dùng để đánh bạc, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với 04 con vị được cắt ra từ lá bài Tây; 01 đĩa nhựa màu trắng có hoa văn; 01 chén sứ màu trắng; 01 bộ bài tây 51 lá bài, đây là công cụ phục vụ cho việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) thu trên người của Bùi Thanh T; Số tiền 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi ngàn đồng) thu trên người của Dương Văn T, quá trình điều tra xác định Bùi Thanh T và Dương Văn T không dùng số tiền này để đánh bạc, nên trả lại cho Bùi Thanh T và Dương Văn T, nhưng tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Bùi Thoại T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật, từ khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/12/2019, tại khu vực công trình xây dựng nhà nuôi chim yến thuộc thôn C, xã E1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Bùi Thoại T, đã có tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích, cùng các đối tượng Nguyễn Phi B, Bùi Thanh T, Đỗ Văn D, Dương Văn T và L (Chưa ra nhân thân, lai lịch) đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, thì bị Công an xã E1 phát hiện lập biên bản. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.040.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Bùi Thoại T phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

Bị cáo Bùi Thoại T là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức, điều khiển được hành vi. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng đồng thời còn gây ảnh hưởng đến trật tự an ninh xã hội, bị cáo nhận thức được rằng đánh bạc được thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào là tệ nạn xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm, song do ý thức coi thường pháp luật bị cáo đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo Bùi Thoại T là người có nhân thân xấu, bị cáo Bùi Thoại T năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù giam về tội “Đánh bạc”. Tuy nhiên bị cáo T không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

+ Các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Thoại T đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Bị cáo Bùi Thoại T là người dân tộc thiểu số. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với hành vi của Nguyễn Phi B, Bùi Thanh T, Đỗ Văn D và Dương Văn T, đã cùng với bị cáo Bùi Thoại T đánh bạc, nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Vì vậy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Phi B, Bùi Thanh T, Đỗ Văn D và Dương Văn T, là phù hợp.

Đối với đối tượng L khi bị Công an xã E1 phát hiện đã bỏ chạy và chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[5] **Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 840.000 đồng (Tám trăm bốn mươi ngàn đồng) thu tại sòng bạc và số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) thu trên người của bị cáo Bùi Thoại T, đây là số tiền dùng để đánh bạc, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 04 con vị được cắt ra từ lá bài Tây; 01 đĩa nhựa màu trắng có hoa văn; 01 chén sứ màu trắng; 01 bộ bài tây 51 lá bài, đây là công cụ phục vụ cho việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) thu trên người của Bùi Thanh T; Số tiền 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi ngàn đồng) thu trên người của Dương Văn T, quá trình điều tra xác định Bùi Thanh T và Dương Văn T

không dùng số tiền này để đánh bạc, nên cần trả lại cho Bùi Thanh T và Dương Văn T.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Bùi Thoại T phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Bùi Thoại T 09 (chín) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*** Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung công quỹ số tiền 840.000 đồng (Tám trăm bốn mươi ngàn đồng) thu tại sòng bạc và số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) thu trên người của bị cáo Bùi Thoại T, đây là số tiền dùng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 04 con vị được cắt ra từ lá bài Tây; 01 đĩa nhựa màu trắng có hoa văn; 01 chén sứ màu trắng; 01 bộ bài tây 51 lá bài, đây là công cụ phục vụ cho việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

Trả lại số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) thu trên người của Bùi Thanh T; Số tiền 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi ngàn đồng) thu trên người của Dương Văn T, quá trình điều tra xác định Bùi Thanh T và Dương Văn T không dùng số tiền này để đánh bạc.

*** Về án phí:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Thoại T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng TAND Tp BMT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thu Trang